

NGHỊ QUYẾT số 743/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 24/12/2004 về trang phục của bị cáo tại phiên tòa xét xử vụ án hình sự.

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ
NGHĨA VIỆT NAM**

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ vào Luật Tổ chức Quốc hội;

Căn cứ vào Bộ Luật Tố tụng hình sự;

Xét đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tại phiên tòa xét xử vụ án hình sự, bị cáo là người được tại ngoại và bị cáo là người đang bị tạm giam được sử dụng thường phục, nhưng phải bảo đảm sự trang nghiêm; bị cáo là quân nhân tại ngũ được sử dụng quân phục thường dùng, nhưng không đeo quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu.

Bị cáo là người đang chấp hành hình

phạt tù khi ra phiên tòa thì sử dụng trang phục dành riêng cho họ theo quy định của Chính phủ.

Điều 2. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Nghị quyết này./.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI
Chủ tịch

Nguyễn Văn An

NGHỊ QUYẾT số 744/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 05/01/2005 triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2005.

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ
NGHĨA VIỆT NAM**

Căn cứ vào Luật Tổ chức Quốc hội;

Căn cứ vào Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số

điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ vào Nghị quyết số 35/2004/QH11 ngày 25 tháng 11 năm 2004 của Quốc hội Khóa XI, kỳ họp thứ sáu về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2005;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Các cơ quan, tổ chức thực hiện việc chuẩn bị trình, thẩm tra các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2005 theo Bản phân công cơ quan trình, cơ quan thẩm tra các dự án thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2005 và các dự án bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội nhiệm kỳ Khóa XI (2002 - 2007) ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Để thực hiện có kết quả Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, tổ chức khác được phân công trình dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết cần tập trung

triển khai một số công việc cụ thể sau đây:

1. Tổ chức phân công việc soạn thảo các dự án; quyết định thành lập hoặc trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định thành lập Ban soạn thảo đối với các dự án luật, pháp lệnh mới được bổ sung vào Chương trình; khẩn trương kiện toàn về tổ chức và hoạt động của các Ban soạn thảo đã được thành lập;

2. Phối hợp với các cơ quan hữu quan trong việc lập tiến độ và đơn đốc việc thực hiện đúng tiến độ đã đề ra nhằm bảo đảm thực hiện Chương trình của Quốc hội; tiếp tục cải tiến quy trình để nâng cao chất lượng các dự án.

Điều 3. Các cơ quan chủ trì thẩm tra, phối hợp thẩm tra cần chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan hữu quan trong công tác thẩm tra; Ban công tác lập pháp là đầu mối phối hợp giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong việc chỉ đạo chỉnh lý các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết trước khi trình thông qua./.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI
Chủ tịch

Nguyễn Văn An

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 *
1638252
LAWSON

PHÂN CÔNG CƠ QUAN TRÌNH, CƠ QUAN THẨM TRA CÁC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2005 VÀ CÁC DỰ ÁN BỔ SUNG VÀO CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH CỦA QUỐC HỘI NHIỆM KỲ KHÓA XI (2002 - 2007)

A. CÁC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2005 ĐÃ PHÂN CÔNG CƠ QUAN TRÌNH, CƠ QUAN THẨM TRA

“Căn cứ theo bản phân công kèm theo Nghị quyết số 222/2003/NQ-UBTVQH11 ngày 10 tháng 02 năm 2003 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội nhiệm kỳ Khóa XI (2002 - 2007) và năm 2003 và Nghị quyết số 443/2004/NQ-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2004”.

Số thứ tự	Tên dự án	Cơ quan trình	Ban soạn thảo (BST)	Cơ quan chủ trì thẩm tra	Cơ quan phối hợp thẩm tra
	I. Luật				
	Chương trình chính thức				
1	Bộ Luật dân sự (sửa đổi)	Chính phủ	BST do UBTVQH thành lập	UBPL	HĐDT và các UB khác
2	Luật Thương mại (sửa đổi)	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT&NS	UBPL
3	Bộ Luật hàng hải Việt Nam (sửa đổi)	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	UBKT&NS, UBĐN, UBQP&AN
4	Luật Dược	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBCVĐXH	UBPL, UBKHCHN& MT, UBKT&NS
5	Luật Đường sắt Việt Nam	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKHCHN &MT	UBPL, UBKT&NS, UBQP&AN
6	Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBĐN	UBPL
7	Luật Quốc phòng	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBQP&AN	UBPL, UBĐN

Số thứ tự	Tên dự án	Cơ quan trình	Ban soạn thảo (BST)	Cơ quan chủ trì thẩm tra	Cơ quan phối hợp thẩm tra
8	Luật Kiểm toán nhà nước	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT&NS	UBPL
9	Luật Giáo dục (sửa đổi)	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBVHGD TTN&NĐ	HĐDT và các Ủy ban khác
10	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBQP&AN	UBPL, UBVHGD TTN &NĐ, UBCVĐXH, HĐDT
11	Luật Du lịch	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT&NS	UBPL, UBVHGD TTN&NĐ, UBQP &AN, HĐDT
12	Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi)	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKHCN&MT	UBPL, UBQP&AN
13	Luật về các công cụ chuyển nhượng trong ngân hàng	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT&NS	UBPL
14	Luật Giao dịch điện tử	Ủy ban KHCN&MT của Quốc hội	BST do UBTVQH thành lập (gồm UBKH CN&MT và đại diện các Bộ có liên quan)	UBPL	HĐDT và các Ủy ban khác
15	Luật về nhà ở	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	HĐDT và các Ủy ban khác
16	Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (sửa đổi)	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT&NS	UBPL
17	Luật Thanh niên	Đoàn TNCS HCM	BST do ĐTNCS HCM thành lập	UBVHGD TTN&NĐ	UBPL, UBCVĐXH, HĐDT
18	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKHCN &MT	UBPL, UBKT&NS

Số thứ tự	Tên dự án	Cơ quan trình	Ban soạn thảo (BST)	Cơ quan chủ trì thẩm tra	Cơ quan phối hợp thẩm tra
19	Luật Công an nhân dân	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBQP&AN	UBPL
20	Luật Doanh nghiệp	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT&NS	UBPL UBCVĐXH
21	Luật Đầu tư	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT&NS	UBPL, UBĐN, UBKHCN & MT
22	Luật Bảo hiểm xã hội	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBCVĐXH	UBPL, UBKT&NS
23	Luật Kinh doanh bất động sản	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT&NS	UBPL
24	Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (sửa đổi)	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	UBKT&NS, UBQP&AN UBĐN
25	Luật Công nghệ thông tin	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKHCN &MT	UBPL, UBQP&AN
26	Bộ Luật thi hành án	Chính phủ	BST do UBTVQH thành lập	UBPL	UBQP&AN
27	Luật Điện ảnh	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBVH,GD, TTN&NĐ	UBPL
28	Luật Đăng ký bất động sản	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	UBKT&NS
	Chương trình chuẩn bị				
1	Bộ Luật xử lý vi phạm hành chính	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	HĐDT và các Ủy ban khác
2	Luật về thể thức trưng mua, trưng dụng tài sản của cá nhân, tổ chức	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	HĐDT và các Ủy ban khác
3	Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân (sửa đổi)	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBCVĐXH	UBPL, HĐDT
4	Luật về các vùng biển Việt Nam	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	UBQP&AN, UBĐN

Số thứ tự	Tên dự án	Cơ quan trình	Ban soạn thảo (BST)	Cơ quan chủ trì thẩm tra	Cơ quan phối hợp thẩm tra
5	Luật về Hội	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	HĐDT và các Ủy ban khác
6	Luật Chứng khoán	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT&NS	UBPL
7	Luật Cư trú	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	UBQP&AN, UBĐN
8	Luật Thuế thu nhập cá nhân	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT&NS	UBPL
9	Luật Đê điều	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKHCHN &MT	UBPL
10	Luật Bình đẳng giới	Ban chấp hành Trung ương HLHPNVN	BST do Trung ương HLHPNVN thành lập	UBCVĐXH	HĐDT và các Ủy ban khác
11	Luật Thể dục, thể thao	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBVHGDT TN &ND	UBPL
12	Luật về luật sư	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	
II. CÁC DỰ ÁN PHÁP LỆNH					
Chương trình chính thức					
1	Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các vụ án hành chính	Tòa án nhân dân tối cao	BST do TANDTC thành lập	UBPL	UBVCVĐXH, UBKT&NS
2	Pháp lệnh về công tác cảnh vệ	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBQP&AN	UBPL
3	Pháp lệnh đấu thầu	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT&NS	UBPL, UBKHCHN & MT
4	Pháp lệnh trợ giúp pháp lý	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	HĐDT, UBVCVĐXH

09638252

Số thứ tự	Tên dự án	Cơ quan trình	Ban soạn thảo (BST)	Cơ quan chủ trì thẩm tra	Cơ quan phối hợp thẩm tra
5	Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT&NS	HĐDT và các Ủy ban khác
6	Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giao dịch dân sự về nhà ở có yếu tố nước ngoài được xác lập trước ngày 01-7-1991	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	UBĐN, UBKT&NS
7	Pháp lệnh phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) (sửa đổi)	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBCVĐXH	UBPL, UBKHCN & MT
8	Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng (sửa đổi)	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBCVĐXH	UBPL, UBQP&AN, HĐDT
9	Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ đình công	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBCVĐXH	UBPL
10	Pháp lệnh công chứng	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	
11	Pháp lệnh về hiến, lấy ghép mô, cơ quan, bộ phận cơ thể người	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBCVĐXH	UBPL, UBKHCN & MT

09638252

Số thứ tự	Tên dự án	Cơ quan trình	Ban soạn thảo (BST)	Cơ quan chủ trì thẩm tra	Cơ quan phối hợp thẩm tra
12	Pháp lệnh bảo vệ các công trình, mục tiêu trọng điểm về an ninh quốc gia	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBQP&AN	UBPL
13	Pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu biển	Tòa án nhân dân tối cao	BST do TANDTC thành lập	UBPL	UBQP&AN
14	Pháp lệnh lý lịch tư pháp	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	UBQP&AN
15	Pháp lệnh cựu chiến binh	Hội cựu chiến binh Việt Nam	BST do Hội cựu chiến binh Việt Nam thành lập	UBPL	UBQP&AN, UBCVĐXH
16	Pháp lệnh về án phí, lệ phí tại Tòa án nhân dân	Tòa án nhân dân tối cao	BST do Tòa án nhân dân tối cao thành lập	UBPL	UBKT&NS
Chương trình chuẩn bị					
1	Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBQP&AN	UBPL, UBCVĐXH
2	Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh lãnh sự	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBĐN	UBPL
3	Pháp lệnh đăng ký giao dịch bảo đảm	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	UBKT&NS
4	Pháp lệnh tương trợ tư pháp	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	UBĐN
5	Pháp lệnh tiêu chuẩn hóa	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKHCN &MT	UBPL

B. PHÂN CÔNG BỔ SUNG CƠ QUAN TRÌNH, CƠ QUAN THẨM TRA ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN MỚI ĐƯỢC BỔ SUNG VÀO CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH CỦA QUỐC HỘI NHIỆM KỲ KHÓA XI (2002 - 2007).

Số thứ tự	Tên dự án	Cơ quan trình	Ban soạn thảo (BST)	Cơ quan chủ trì thẩm tra	Cơ quan phối hợp thẩm tra
I. Luật					
1	Luật sở hữu trí tuệ ¹	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKHCN & MT	UBVHGDĐT & ND, UBPL
2	Luật chuyên giao công nghệ ²	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKHCN & MT	UBPL
3	Luật quản lý thuế	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT & NS	UBPL
4	Luật dạy nghề ³	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBVHGDT TN & ND	UBCVĐXH, UBPL, HĐDT
5	Luật xuất khẩu lao động ⁴	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBCVĐXH	UBPL, UBĐN
6	Luật chống tham nhũng ⁵	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	HĐDT và các Ủy ban khác
7	Luật khiếu nại, tố cáo (sửa đổi)	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBPL	HĐDT và các Ủy ban khác
8	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật hải quan ⁶	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT & NS	UBPL, UBQP & AN
9	Luật trưng cầu ý dân ⁷	Hội luật gia Việt Nam	BST do Hội luật gia Việt Nam thành lập	UBPL	HĐDT và các Ủy ban khác
II. Pháp lệnh					
1	Pháp lệnh ngoại hối ⁸	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT & NS	UBPL, UBĐN
2	Pháp lệnh kế hoạch hóa ⁹	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT & NS	UBPL

Số thứ tự	Tên dự án	Cơ quan trình	Ban soạn thảo (BST)	Cơ quan chủ trì thẩm tra	Cơ quan phối hợp thẩm tra
3	Pháp lệnh công nghệ cao	Ủy ban KHCN & MT của Quốc hội	BST do UBTVQH thành lập (gồm UBKH CN & MT và đại diện các bộ có liên quan)	UBPL	UBKT & NS, HĐDT và các Ủy ban khác
4	Pháp lệnh đầu tư xây dựng cơ bản ¹⁰	Chính phủ	BST do Chính phủ thành lập	UBKT & NS	UBPL, UBKH CN & MT

¹ Dự án thuộc Chương trình chính thức của năm 2005, cho ý kiến tại kỳ họp thứ 7 và thông qua tại kỳ họp thứ 8.

² Dự án thuộc Chương trình chuẩn bị của năm 2005.

³ Dự án thuộc Chương trình chuẩn bị của năm 2005.

⁴ Dự án thuộc Chương trình chuẩn bị của năm 2005.

⁵ Dự án thuộc Chương trình chính thức của năm 2005, cho ý kiến tại kỳ họp thứ 7 và thông qua tại kỳ họp thứ 8.

⁶ Dự án thuộc Chương trình chính thức của năm 2005, thông qua tại kỳ họp thứ 7 đã có trong Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội nhiệm kỳ Khóa XI (2002 - 2007). Theo Bản phân công cơ quan trình, cơ quan thẩm tra các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội nhiệm kỳ Khóa XI (2002 - 2007) thì dự án do Chính phủ thành lập Ban soạn thảo, UBPL chủ trì thẩm tra, UBKT & NS, UBQP & AN phối hợp thẩm tra.

⁷ Dự án thuộc Chương trình chuẩn bị của năm 2005, đã có trong Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội nhiệm kỳ Khóa XI (2002 - 2007). Theo Bản phân công cơ quan trình, cơ quan thẩm tra các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội nhiệm kỳ Khóa XI (2002 - 2007) thì dự án do Chính phủ thành lập Ban soạn thảo, UBPL chủ trì thẩm tra, HĐDT và các UB khác phối hợp thẩm tra.

⁸ Dự án thuộc Chương trình chuẩn bị của năm 2005.

⁹ Dự án thuộc Chương trình chuẩn bị của năm 2005.

¹⁰ Dự án thuộc Chương trình chuẩn bị của năm 2005./.